

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY CÁCH HỌC NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Vũ Thị Phương, Nguyễn Thị Thảo<sup>1</sup>

**Title:** *Some measures about teaching some learning methods to improve the training quality based on the credit system of universities*

**Từ khóa:** *Biện pháp dạy cách học, dạy cách học, học chế tín chỉ, tự học.*

**Keywords:** *Measures about teaching some learning methods, learning methods, credit system, and self-study.*

**Lịch sử bài báo:**

*Ngày nhận bài: 12/5/2019;*

*Ngày nhận kết quả bình duyệt: 09/6/2019;*

*Ngày chấp nhận đăng bài: 27/6/2019.*

**Tác giả:** *Trường ĐH Hoa Lư*

**Email:** *vtphuong.tl@hluv.edu.vn*

## TÓM TẮT

*Bài viết tập trung phân tích nội dung dạy cách học trong trường đại học, từ đó đề xuất một số biện pháp thực hiện tốt dạy cách học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo học chế tín chỉ ở trường đại học.*

## ABSTRACT

*The article focuses on analyzing the content of teaching some learning methods at universities. and proposing some effective measures about teaching some learning methods, in order to enhance the training quality based on the credit system of universities.*

## 1. Đặt vấn đề

Đào tạo theo học chế tín chỉ (HCTC) là một xu thế phát triển tất yếu của giáo dục đại học hiện nay. Đào tạo theo HCTC không phải là giảm giờ dạy một cách cơ học, mà nó không giới hạn về thời gian học tập, quy trình đào tạo mềm dẻo, tạo cơ hội cho người học thực hiện chương trình học tập một cách hợp lý trên cơ sở người học phát huy được tính chủ động, sáng tạo, tự học, tự nghiên cứu,... Và như vậy, người dạy không chỉ là người truyền thụ tri thức mà chủ yếu là người hướng dẫn người học cách học để tìm kiếm tri thức hình thành năng lực hoạt động nghề nghiệp; người học không thể thụ động, trông chờ ở người dạy những tri thức

có sẵn mà đòi hỏi người học phải tự giác, chủ động học tập rất nhiều. Nếu người học không biết học, không có cách học phù hợp thì họ sẽ rất khó khăn để lĩnh hội tri thức, kỹ năng, kỹ xảo, khó khăn để tự học suốt đời trau dồi năng lực bản thân, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển xã hội như ngày nay. Vì thế đảm bảo chất lượng trong đào tạo theo HCTC nhất thiết phải coi trọng dạy cho sinh viên (SV) cách học.

Bài viết đề cập tới HCTC, phương pháp dạy và học trong HCTC, tập trung nghiên cứu nội dung dạy cách học (DCH) trong trường đại học, từ đó đề xuất một số biện pháp thực hiện tốt DCH nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo HCTC ở trường đại học.

## 2. Tổng quan nghiên cứu, cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nền kinh tế tri thức và hiện nay cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đã đặt ra một vấn đề lớn về nguồn nhân lực chất lượng cao, chỉ có thể tìm thấy câu trả lời từ giáo dục đại học. Theo quan niệm của UNESCO, yêu cầu đối với sản phẩm giáo dục đại học trong thời đại hiện nay là:

- “Có năng lực trí tuệ, có khả năng sáng tạo và thích ứng;

- Có khả năng hành động (các kỹ năng sống) để có thể lập nghiệp;

- Có năng lực tự học, tự nghiên cứu để có thể học thường xuyên, suốt đời;

- Có năng lực quốc tế (ngoại ngữ, văn hóa toàn cầu,...) để có khả năng hội nhập” (Đặng Xuân Hải, 2012, tr.83)

Điều này đòi hỏi trường đại học phải chuyển từ lấy “việc dạy làm trung tâm” sang lấy “việc học làm trung tâm”. Như vậy phương pháp học tập (cách học) có vai trò quan trọng đặc biệt nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.

DCH cho SV là một vấn đề được nhiều tác giả đề cập dưới góc độ khác nhau như là một giải pháp, một yếu tố, một nội dung,... nâng cao chất lượng đào tạo. Mục đích DCH cho SV, nội dung DCH, biện pháp thực hiện DCH cho SV trong trường đại học ít được đề cập hoặc ở mức phác thảo. Vì vậy, làm thế nào để SV có cách học đúng? Người học không tự mình tìm ngay được cách học phù hợp khi tiếp thu tri thức mới và nhất là ở hình thức đào tạo mới. Chỉ có thể là người dạy cần đồng thời với trang bị tri thức mới là dạy cho người học cách học các tri thức đó, nhất là hướng dẫn những nội dung cụ

thể của cách học. Dạy cho người học cách học sẽ giúp họ có cách thức, con đường để chủ động khám phá, tìm kiếm, bổ sung tri thức, tự tin tiếp cận chân lý, hình thành phát triển nhân cách và tiến lên làm chủ tương lai, làm tốt công việc này sẽ góp phần quan trọng nâng cao chất lượng của quá trình đào tạo.

Trên cơ sở nghiên cứu tài liệu dạy, học theo HCTC, tổng hợp các vấn đề liên quan đến dạy các phương pháp học tập, góp phần giải quyết vấn đề trên chúng tôi đã lựa chọn đi sâu phân tích, làm rõ nội dung DCH ở trường đại học, đồng thời đưa ra những biện pháp thực hiện DCH một cách có hiệu quả.

## 3. Nội dung

### 3.1. Vài nét về học chế tín chỉ

#### 3.1.1. Học chế tín chỉ

HCTC với triết lý giáo dục là: Tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi cho người học; người học là trung tâm của mọi hoạt động trong nhà trường. Phương thức đào tạo này được tổ chức sao cho thuận lợi nhất cho người học, chương trình đào tạo được thiết kế mềm dẻo, linh hoạt để giáo dục đại học dễ dàng đáp ứng các nhu cầu luôn biến động của thị trường nhân lực. Có thể nói HCTC là một quy trình đào tạo gắn với văn hóa dạy học mới và yêu cầu các điều kiện, cơ sở vật chất, học liệu cần có để thực hiện cũng khá nghiêm ngặt. (Đặng Xuân Hải, 2012)

Như vậy HCTC là chương trình đào tạo trong đó sử dụng tín chỉ làm đơn vị đo kiến thức, đồng thời là đơn vị để đánh giá kết quả học tập của SV. Sau khi tích lũy được một số lượng tín chỉ tối thiểu là SV đã hoàn thành chương trình đào tạo.

### 3.1.2. Phương pháp dạy và học trong HCTC

Phương pháp dạy học trong HCTC là hệ thống những con đường, những cách thức dạy và học của thầy và trò nhằm thực hiện tốt mục đích, nhiệm vụ dạy học.

Trong quá trình giảng dạy, người giảng viên (GV) dạy học phải gắn liền với đặc điểm ngành nghề đào tạo, bám sát thực tiễn kinh tế - xã hội và sự phát triển của khoa học và công nghệ liên quan. Giảng dạy phải coi trọng phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu của người học và huy động có hiệu quả vai trò của các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ dạy học hiện đại. Người GV ngoài việc truyền đạt kiến thức còn tập trung lao động của mình vào việc hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho SV tự tìm kiếm kiến thức ở bên ngoài để hoàn thành chương trình đào tạo, công việc này cùng việc đánh giá kết quả thực hiện được thể hiện trong đề cương môn học mà mỗi GV bắt buộc phải có và gửi đến SV trước hoặc ngay trong buổi lên lớp đầu tiên.

Khi lên lớp GV không truyền thụ đầy đủ những kiến thức đã được trình bày trong giáo trình, tài liệu tham khảo do SV đã được chuẩn bị, nghiên cứu ở nhà, trong thư viện hay trong phòng thí nghiệm,... mà hướng dẫn SV tích lũy kiến thức, kỹ năng nâng cao hứng thú học tập, lòng yêu khoa học cũng như ngành đào tạo đã lựa chọn, thông qua từng buổi lên lớp để lựa chọn thực hiện phù hợp những công việc sau:

- Giải thích những vấn đề mà GV cho là SV gặp khó khăn khi nghiên cứu nội dung bài học; khi tự nghiên cứu giáo trình, tài liệu, tự học.

- Nhấn mạnh những vấn đề mà SV cần chú ý trong giáo trình, tài liệu tham khảo mà GV đã yêu cầu SV đọc.

- Hướng dẫn SV thảo luận những vấn đề trong tài liệu mà SV đã đọc, hoặc những bài tập (nghiên cứu) mà GV yêu cầu mỗi SV thực hiện.

- Theo dõi các ý kiến thảo luận của SV, qua đó uốn nắn, giải thích những nội dung SV hiểu chưa đúng.

- Thông qua giờ lên lớp và thảo luận, đánh giá thái độ, kết quả học tập trên lớp và tự học ở nhà của SV, cũng như kiến thức mà SV thu nhận được, đồng thời công bố cho SV biết ý kiến đánh giá của mình.

- Tổ chức kiểm tra ngắn, đột xuất với cả lớp hoặc một số SV bằng hình thức nói hoặc viết để thúc đẩy SV thường xuyên học tập.

- Trả bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu của SV có nhận xét về các bài làm đó.

- Hướng dẫn SV những điều cần chú ý khi làm thí nghiệm, đi thực tập, thực tế và những nội dung cần thiết khác.

- Giới thiệu các nhà khoa học và những vấn đề học thuật đang được tranh luận, những vấn đề cần được nghiên cứu liên quan đến bài học, ngành học.

SV là những người trưởng thành về thể chất, nhận thức, tâm lý, họ đã có định hướng nghề nghiệp gắn với nhu cầu và lợi ích của họ, họ hoàn toàn có khả năng tự học, tự nghiên cứu. Tuy nhiên khả năng này còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó người SV phải có cách học chủ động, rèn luyện khả năng tự lực tìm kiếm, xử lý thông tin,... là chủ thể của hoạt động học dưới sự tổ chức, hướng dẫn của GV. Vì thế để đạt được mục đích học, người SV cần học tập theo sự hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá của GV bằng một loạt các hành động: Nghe giảng, thảo luận trên lớp; tự học, tự nghiên cứu, làm bài tập, viết báo cáo ở nhà, thư viện; làm việc trong phòng thí nghiệm, đi

thực tế, điền dã,... theo các yêu cầu mà GV đã nêu trong đề cương môn học và tham khảo ý kiến của GV trong các dịp tiếp xúc trực tiếp hoặc trao đổi bằng điện thoại, e-mail. (Ngô Ngọc Chi, 2009)

### **3.2. Nội dung dạy cách học ở trường đại học**

#### *3.2.1. Dạy cách học là gì?*

Hoạt động dạy và hoạt động học do 2 chủ thể tiến hành, thực hiện 2 chức năng khác nhau có quan hệ chặt chẽ với nhau, hợp thành hoạt động dạy học. Trong đó, người dạy thực hiện chức năng tổ chức, điều khiển hoạt động học và người học có chức năng hành động tích cực để lĩnh hội kinh nghiệm đã tích lũy được, biến thành kinh nghiệm cá nhân để phát triển tâm lý, nhân cách của mình. Vì vậy, để quá trình dạy học đạt hiệu quả thì người dạy phải dạy cho người học cách học.

DCH cho người học chính là dạy cho họ phương pháp học: Đó là dạy hệ thống cách thức, con đường để người học thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học.

Nhiệm vụ dạy học ở đại học quy định những yêu cầu về bồi dưỡng hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo gắn với nghề nghiệp tương lai của SV, phát triển ở họ năng lực và phẩm chất trí tuệ, đặc biệt là tư duy nghề nghiệp. Trên cơ sở đó hình thành thế giới quan khoa học, lý tưởng, ước mơ, hoài bão nghề nghiệp và những phẩm chất đạo đức, tác phong của người cán bộ khoa học kỹ thuật, người cán bộ quản lý kinh tế, cán bộ nghiệp vụ, hành chính v.v... (Đặng Vũ Hoạt & Hà Thị Đức, 2003). Do đó, người GV trong trường đại học cùng với việc trang bị hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo gắn với nghề nghiệp tương lai của SV là dạy cho họ cách học để lĩnh hội hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo đó phát triển năng lực và phẩm chất trí

tuệ, tư duy nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của người cán bộ trong ngành nghề đã chọn.

#### *3.2.2. Nội dung dạy cách học ở trường đại học*

Phương pháp đào tạo trình độ đại học mà Luật giáo dục 2005 (được bổ sung, sửa đổi năm 2009) yêu cầu: “Phải coi trọng việc bồi dưỡng ý thức tự giác trong học tập, năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tạo điều kiện cho người học tham gia nghiên cứu, thực nghiệm, ứng dụng” (Luật giáo dục năm 2005, 2010)

Đào tạo theo HCTC lấy người học làm trung tâm trong quá trình dạy và học, phương thức đào tạo này đòi hỏi người GV tổ chức, hướng dẫn SV tự tìm hiểu, tự phát hiện và giải quyết vấn đề, tạo cho họ khả năng và điều kiện chủ động, sáng tạo trong hoạt động học tập, tích cực nhận thức thể hiện từ thấp lên cao; đòi hỏi người học phải hình thành tính tích cực tìm tòi, sáng tạo, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Với ưu thế của nó, phương thức đào tạo này là xu thế tất yếu của các trường đại học, đáp ứng yêu cầu của Luật giáo dục và thực tiễn phát triển xã hội hiện nay. Tuy nhiên thực hiện tốt được phương thức đào tạo này trong trường đại học thì vấn đề cốt lõi là người GV phải tổ chức hoạt động học cho SV như thế nào để SV học không chỉ hướng vào việc tiếp thu những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo mới mà còn hướng cả vào việc tiếp thu phương pháp giành tri thức đó (cách học) giúp họ có thể tự học suốt đời.

Như vậy, tổ chức hoạt động học cho SV đòi hỏi người GV phải dạy họ cách học.

Nội dung DCH ở trường đại học gồm:

- Dạy người học tự nhận thức bản thân
- Dạy cách lập kế hoạch học tập

- Dạy cách nghe giảng và ghi bài trên lớp
- Dạy cách học bài
- Dạy cách viết bài luận, báo cáo khoa học
- Dạy cách đọc sách – cách tóm tắt tài liệu đã đọc
- Dạy cách tìm kiếm thông tin, tài liệu trên mạng Internet
- Dạy cách nghiên cứu và giải quyết vấn đề (Lê Đức Ngọc, 2006)

### 3.2.2.1. Dạy người học tự nhận thức bản thân

Không có một phương pháp học tập chung, tuyệt đối tốt cho tất cả mọi người học. Bởi lẽ tâm lý người này khác với tâm lý người kia về thế giới khách quan: “Trước hết, do mỗi con người có những đặc điểm riêng về cơ thể, giác quan, hệ thần kinh và não bộ. Mỗi người có hoàn cảnh sống khác nhau, điều kiện giáo dục không như nhau và đặc biệt là mỗi cá nhân thể hiện mức độ tích cực hoạt động, tích cực giao lưu khác nhau trong cuộc sống.” (Nguyễn Xuân Thức & cs, 2008, tr.25).

Vấn đề đầu tiên giúp người học có cách học tốt là họ phải tự nhận thức được chính bản thân mình. Khi tự nhận thức được mình: Đánh giá đúng mình về phẩm chất, năng lực, tư duy, cảm xúc, sức khỏe, điều kiện hoàn cảnh riêng, thói quen, ưu điểm, nhược điểm,... người học sẽ hiểu rõ họ cần học cái gì? Học lúc nào? Học ra sao? Học để làm gì? Từ đó họ lựa chọn phương pháp, hình thức học từng đơn vị kiến thức trong học phần, môn học cho thích hợp, hiệu quả.

Dạy SV cách tự nhận thức bản thân là vấn đề quan trọng để giúp họ lựa chọn cách học phù hợp, trong quá trình giảng dạy người GV cần:

- Dạy SV cách “lắng nghe” hoạt động của cơ thể: Xem xét hoạt động của các bộ

phận và giác quan trong cơ thể có hoạt động bình thường, khỏe mạnh không; chế độ ăn, ngủ, sinh hoạt cá nhân,... có phù hợp để cơ thể luôn phát triển bình thường, khỏe mạnh, đầu óc minh mẫn, thoải mái và biết được lúc nào cơ thể mình tiếp thu, làm việc tốt nhất trong ngày? Điều này sẽ giúp cá nhân lựa chọn, sắp xếp thời gian biểu,... thích hợp cho mình thực hiện việc học tập và hoạt động khác.

- Dạy SV tự nhận thức về hoạt động tâm lý của bản thân: Xem xét, đánh giá hoạt động của các quá trình: tri giác, tư duy, tưởng tượng, trí nhớ,...; trạng thái tâm lý thường xuất hiện của bản thân; tình cảm, ý chí, phẩm chất, năng lực, nhu cầu, hứng thú, các thói, tật, tính cách,... của bản thân trong hoạt động, trong giải quyết các vấn đề và trong các mối quan hệ, để lựa chọn cho mình phương pháp học tập, điều kiện, phương tiện học tập nào tốt nhất nhằm thực hiện được kế hoạch học tập.

- Dạy SV tự nhận thức về mặt xã hội của bản thân: Phân tích, đánh giá thái độ, hành vi ứng xử trong các mối quan hệ xã hội; tính tích cực nhận thức tham gia vào hoạt động chung; nhận biết ưu điểm, nhược điểm,... của bản thân; xuất phát từ giá trị chung, từ chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực xã hội để xem xét thái độ, hành vi, thói quen của bản thân trong hoạt động và giao tiếp nhằm thiết lập quan hệ, hợp tác để hoàn thành tốt mục tiêu học tập.

### 3.2.2.2. Dạy cách lập kế hoạch học tập

Lập kế hoạch là thiết kế trước bước đi cho hoạt động tương lai thông qua việc sử dụng và khai thác tối ưu nguồn trí lực, tài lực, vật lực,... để đạt được mục tiêu xác định. Thực hiện theo kế hoạch sẽ đảm bảo tính hệ thống, toàn diện và hiệu quả. Vì vậy, lập kế

hoạch là một công việc quan trọng để thực hiện thành công tất cả các hoạt động.

Với HCTC, SV được chủ động thiết kế kế hoạch học tập cho mình, được quyền lựa chọn tiến độ học tập thích hợp với khả năng, sở trường hoàn cảnh riêng của bản thân.

Trong quá trình hướng dẫn SV học tập, ngay từ đầu bài học người GV cần chú ý dạy họ cách lập kế hoạch phần đầu trong học tập với mục tiêu cụ thể, bằng cách phân biệt được việc chính với việc phụ, việc làm ngay với việc sẽ phải làm và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu phần đầu để bước đầu tích lũy kết quả học tập.

Bên cạnh đó dạy họ cách lập kế hoạch sử dụng thời gian, để làm chủ được quỹ thời gian và không quên các việc sẽ phải làm, không bị động trước rất nhiều các tư liệu cần phải đọc và các công việc phải hoàn thành đúng hạn.

Ví dụ: Hướng dẫn SV có thể dựa vào thời gian biểu học tập trên lớp, đề cương môn học mà GV giao cho ở buổi học đầu tiên để lập kế hoạch học tập trên lớp và tự học ngoài giờ lên lớp với mục tiêu, nội dung hoạt động, biện pháp, điều kiện phương tiện thực hiện và thời gian cụ thể để hoàn thành.

### 3.2.2.3. *Dạy cách nghe giảng và ghi bài trên lớp*

Nghe giảng và ghi bài trên lớp cũng là những hành động không thể xem thường để giúp người SV sớm nắm vững chắc kiến thức. Người GV cần hướng tới dạy SV những nội dung chính sau:

- Dạy nguyên tắc chính của nghe-ghi: SV cần tập trung chú ý nghe ghi đầy đủ, tỉ mỉ để có khả năng kết hợp cao nhất đồng thời thính giác, thị giác và tri giác, nhờ đó hiểu và tái hiện thông tin, tri thức một cách dễ dàng, sâu sắc nhất.

- Dạy các thủ thuật nghe-ghi: Tùy theo đặc điểm của mỗi môn học mà dạy SV cách viết tắt, viết gạch chân nhằm nhấn mạnh và dễ nhớ những ý trọng tâm.

- Dạy cách theo dõi, đọc tài liệu ngay khi nghe giảng và ghi bài trên lớp: Nên yêu cầu SV mang theo tài liệu khi lên lớp học, dạy SV trong giờ học cần kết hợp các thủ thuật nhìn-nghe-ghi với đọc và gạch chân,... những vấn đề, ý quan trọng trong tài liệu, điều này cũng có hiệu quả và hiệu suất cao.

### 3.2.2.4. *Dạy cách học bài*

Mỗi loại bài học cũng có cách học khác nhau với thời gian, điều kiện, hoàn cảnh thích hợp đối với từng SV. Tuy nhiên dù thế nào cũng đòi hỏi người SV phải tự giác, chủ động, sáng tạo lựa chọn nội dung tự học và cách học bài phù hợp với mình thì mới đạt hiệu quả.

Bởi vậy trong quá trình dạy học người GV cần dạy SV cách học bài:

- Dạy cách lựa chọn nội dung tự học: Nội dung học tập mà SV cần lĩnh hội là toàn bộ kho tàng tri thức, kinh nghiệm của xã hội được tích lũy từ trước tới nay, được lựa chọn, cụ thể hóa trong mỗi môn học, học phần hay bài học hoặc thể hiện ở các hình thức khác. Vì vậy, cần hướng dẫn SV căn cứ từ chương trình, đề cương chi tiết học phần mà xác định đâu là nội dung cơ bản, thiết yếu; đâu là nội dung liên quan, mở rộng... để lựa chọn cách tự học phù hợp.

- Dạy cách tự học: Dạy SV học theo các bậc nhận thức cao của Bloom (học vận dụng, học phân tích, học tổng hợp và học bình luận đánh giá từng kiến thức), học tư duy trừu tượng, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo trong mối quan hệ, hệ thống của các kiến thức.

- Dạy cách học nhóm: Dạy SV học cách giao tiếp, học cách trình bày diễn giải bằng lời, học cách thuyết phục người khác, học cách quản lý và tổ chức từ một nhóm nhỏ học tập đến một hội thảo có nhiều người, học cách tham khảo trí tuệ của bạn học và đồng nghiệp...

Ví dụ: Xác định mục tiêu học tập của nhóm, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung, tích cực tham gia trao đổi, diễn giải bằng lời khẳng định quan điểm đã lựa chọn để thuyết phục bạn học, tham gia hiệu chỉnh nội dung vấn đề,... đồng thời biết lắng nghe ý kiến của bạn khác phân tích, đánh giá gắn với mục tiêu học tập để xác định tính chính xác, đúng đắn của vấn đề,...

### 3.2.2.5. Dạy cách viết bài luận, báo cáo khoa học

Viết bài luận, báo cáo khoa học là một công việc của người SV ở trường đại học; là sự thể hiện sâu sắc việc nắm vững kiến thức, kỹ năng, thái độ khoa học của SV; là một trong những hình thức đánh giá SV tổng hợp và hiệu quả. Do đó, cùng với dạy SV cách học, người GV cần định hướng:

- Dạy SV cách viết bài luận, báo cáo khoa học: Xuất phát từ việc chọn vấn đề và đặt tên cho bài luận hay báo cáo khoa học phải thể hiện cái mới hoặc những mâu thuẫn nảy sinh trong lý luận hay thực tiễn liên quan đến môn học, ngành học và được diễn đạt bằng một câu ngữ pháp rõ ràng, một nghĩa, chứa đựng vấn đề đã chọn. Việc giải quyết nội dung bài luận, báo cáo khoa học phải phù hợp tên đã chọn, phải có liên quan đến môn học, ngành học góp phần giải đáp, khắc sâu, mở rộng hoặc nâng cao kiến thức về một vấn đề khoa học thuộc môn học, ngành học và đưa ra những nghiên cứu riêng, ý kiến riêng của mình về vấn đề khoa học được đề cập tới, chứ không nên chỉ

dừng ở mức độ tổng hợp các tài liệu và ý kiến có sẵn; bài luận, báo cáo phải thể hiện theo một cấu trúc logic: mở đầu, nội dung, kết quả, nhận xét, kết luận... Ngoài ra viết bài luận, báo cáo khoa học phải trình bày đúng mẫu: Trang bìa, mục lục, nội dung và cuối cùng là tài liệu tham khảo, phụ lục (nếu có) được sắp xếp theo quy định.

### 3.2.2.6. Dạy cách đọc sách – cách tóm tắt tài liệu đã đọc

Đọc sách là khâu rất quan trọng trong tự học để người SV chuẩn bị nội dung học tập, do đó người GV cần chú ý:

- Dạy SV cách chọn sách đọc: Chọn sách phải phù hợp với mục tiêu môn học, với trình độ người học, chọn sách để đào sâu, học rộng... Ví dụ chọn sách đọc trước hết theo hướng dẫn của đề cương môn học các tài liệu chính, tài liệu tham khảo; tiếp theo các tài liệu mở rộng theo mục tiêu bài học, chuyên đề,...

- Dạy SV cách đọc sách và ghi chép: Để lưu giữ thông tin, để bổ sung bài giảng và tự học nâng cao tri thức, năng lực... Ví dụ: Khi đọc sách phải căn cứ mục tiêu bài học, chuyên đề, tiêu đề từng phần,... lựa chọn thông tin cơ bản, mới để ghi chép lại, cập nhật để bổ sung bài giảng và tự học nâng cao tri thức, năng lực...

- Dạy SV cách tóm tắt tài liệu đã đọc: Ghi lại những ý cơ bản, trọng tâm hoặc những dẫn chứng minh họa đã được chứng minh trong tài liệu liên quan đến mục tiêu học của mình; tìm những từ khóa quan trọng quyết định đến tư tưởng, nội dung của tài liệu để khu biệt các nhóm ý chính, tổng hợp các ý trong mỗi nhóm và ghi tóm tắt lại tài liệu theo các mức độ khác nhau: Tóm tắt đầy đủ (ghi lại ngắn gọn toàn bộ các nội dung, thông tin, sự kiện) hay tóm tắt đơn giản (ghi tóm tắt

những ý trọng tâm và quan trọng nhất, những nội dung còn lại ghi dưới dạng dàn ý, đề cương hoặc ghi tên các nội dung của tài liệu).

### 3.2.2.7. *Dạy cách tìm kiếm thông tin, tài liệu trên mạng Internet*

Ngày nay mạng Internet là một trong những kho tài nguyên học tập phong phú nhờ nguồn tri thức rộng lớn, nguồn thông tin về những tiến bộ mới nhất, cập nhật nhất của khoa học kỹ thuật và những lĩnh vực khác nhau đến với mọi người ở khắp mọi nơi dễ dàng hơn vào bất kỳ lúc nào, không còn giới hạn về không gian, thời gian. Tuy nhiên những nguồn thông tin đó có những mặt tốt và cả mặt xấu, nên lựa chọn thông tin, tài liệu nào đáp ứng mục tiêu, kế hoạch học tập cụ thể của bản thân mới là cần thiết, có giá trị. Vì thế người GV cần:

- Dạy SV cách truy cập tài liệu: Lựa chọn tên những tài liệu chính yếu, cần thiết trước (trên cơ sở đề cương chi tiết môn học và các tài liệu liên quan) để truy cập, dùng các thao tác vào những thiết bị điện tử lấy tài liệu hoặc sao chép về trang soạn thảo để sử dụng.

- Dạy SV cách chọn thông tin trong tài liệu và ghi chép, lưu giữ: Tài liệu đã tải được hay sao chép về trang soạn thảo hoặc xem trực tiếp trên mạng, cần căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ học tập, để lựa chọn nội dung các đơn vị tri thức, dùng các thao tác cắt, dán hoặc ghi chép lưu giữ lại để bổ sung bài giảng, thực hiện các nhiệm vụ học tập, mở rộng hiểu biết và phát triển năng lực cá nhân...

### 3.2.2.8. *Dạy cách nghiên cứu và giải quyết vấn đề*

Bất kỳ một công việc nào đạt kết quả, xét đến cùng phải tìm được cách giải quyết phù hợp. Đối với SV đại học, một trong

những nhiệm vụ mà họ cần phải thực hiện là tập nghiên cứu khoa học, đồng thời họ còn thường xuyên phải làm bài tập lớn, viết tiểu luận, báo cáo hay làm đồ án, đó là công việc mới mẻ, đòi hỏi sự sáng tạo và tự lực rất nhiều. Trong chương trình đào tạo của một số trường đại học có học phần: “Phương pháp nghiên cứu khoa học”, tuy nhiên SV thường được học từ năm thứ 2 trở đi của khóa học, hoặc là được xếp vào chương trình hoạt động ngoại khóa: Có hướng dẫn các phương pháp nghiên cứu khoa học, cách chọn một vấn đề khoa học, logic tiến hành một công trình khoa học và viết báo cáo kết quả nghiên cứu. Vậy nên, ngay từ đầu khóa học người GV cần định hướng dạy SV kiến thức, kỹ năng, cách nghiên cứu và giải quyết vấn đề đối với từng môn học mà mình phụ trách giảng dạy, giúp SV làm quen dần, tìm được cách học phù hợp chương trình đào tạo ở trường đại học:

- Dạy cách chọn vấn đề: Dạy SV chọn vấn đề theo ý nghĩa khoa học hay ý nghĩa thực tiễn hay; chọn vấn đề theo sở thích hay theo hệ thống nghiên cứu của GV; theo yêu cầu của một tổ chức (Khoa, Viện, Trường...).

- Dạy cách nghiên cứu vấn đề: Dạy SV cách xây dựng đề cương nghiên cứu; cách thu thập tư liệu; cách viết tổng quan; cách phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa và bình luận đánh giá các tư liệu thu thập được và đề xuất phương hướng giải quyết vấn đề...

- Dạy cách giải quyết vấn đề: Dạy SV cách chọn lọc phương pháp giải quyết vấn đề; các bước triển khai giải quyết vấn đề; các thử nghiệm giải quyết vấn đề; cách xử lý số liệu, sử dụng số liệu, minh chứng,...; cách viết báo cáo, cách trình bày kết quả nghiên cứu,...; cách kiểm tra, đánh giá kết quả giải quyết vấn đề đáp ứng được mục đích nghiên cứu vấn đề đã chọn.



### **3.3. Đề xuất một số biện pháp thực hiện DCH nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo HCTC.**

Trên cơ sở nội dung DCH ở trường đại học và thực tế giảng dạy cho SV theo HCTC, chúng tôi xin đề xuất một số biện pháp DCH nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo HCTC trong trường đại học như sau:

#### **3.3.1. Đối với nhà trường, các phòng ban chức năng, đơn vị chuyên môn**

- Nhà trường cần thường xuyên bổ sung, điều chỉnh các văn bản, chương trình liên quan đến đào tạo theo HCTC cho phù hợp với thực tế, nhất là đối với những trường mới chuyển đổi hình thức đào tạo theo HCTC.

- Các đơn vị chuyên môn cần rà soát chương trình, đề cương chi tiết, xây dựng mẫu thống nhất đảm bảo đầy đủ mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy tri thức, kỹ năng, kỹ xảo và cách học các tri thức đó, tiêu chí đánh giá cụ thể và các học liệu cần thiết... lên kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện hoạt động dạy học của GV, có nhận xét, đánh giá tổng kết rút kinh nghiệm thường xuyên. Cần tham mưu đưa vào chương trình đào tạo của trường đại học học phần: Phương pháp học tập ở đại học, nghiên cứu khoa học phù hợp với điều kiện của trường, của chuyên ngành đào tạo,... giúp SV sớm tìm được cách học phù hợp.

- Cố vấn học tập cần hoạt động tích cực, năng động gần gũi SV hơn nữa, phát huy hết chức năng để giúp SV hiểu rõ quy chế, chương trình học tập, tư vấn cho họ xây dựng một kế hoạch học tập phù hợp với bản thân và tuân thủ thực hiện.

- Nhà trường cần tạo điều kiện cho GV được học tập, bồi dưỡng về phương pháp dạy cách học cho SV; quan tâm hơn nữa về đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ

GV, nhất là sự phân công lao động và sự đãi ngộ thích hợp để GV phấn khởi, đầu tư cao nhất cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo HCTC đạt kết quả và thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo; tăng cường tổ chức hội thảo về phương pháp dạy và học theo HCTC ở các cấp.

- Thư viện nhà trường cần đầu tư nhiều tài liệu chuyên ngành, hướng dẫn SV cách tìm tin thành thạo bằng các phương tiện truyền thống và hiện đại; tăng các điểm truy cập internet trong trường tạo điều kiện thuận lợi để SV thực hiện tự học.

- Nhà trường cần thường xuyên thực hiện hoạt động đánh giá chất lượng giảng dạy của GV song song với việc thẩm định, đánh giá chương trình đào tạo.

#### **3.3.2. Đối với GV**

- Cần nâng cao nhận thức về ý nghĩa, nội dung dạy cho SV cách học ngay trong quá trình dạy học, từ đó mỗi GV phải ý thức được khi bắt đầu môn học thì cùng việc trang bị nội dung tri thức, kỹ năng, kỹ xảo là DCH các tri thức đó cho SV, thấu hiểu cách học hành khác nhau của những SV, làm cho họ ý thức được việc cần thiết phải hình thành cho mình phương pháp học để tự tìm kiếm, khám phá, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, phát triển tiềm năng của bản thân vươn lên làm chủ cuộc sống.

- DCH cho SV phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ngay trong từng môn học, từng học phần hoặc có thể tổ chức DCH cho SV như một môn học nội khóa hay ngoại khóa, có kế hoạch theo dõi, giúp đỡ, kiểm tra, đánh giá việc hình thành phương pháp học ở SV. Giúp SV nhận diện và hình thành được các kỹ năng từ tự nhận thức chính bản thân mình để lập kế hoạch học tập cụ thể đến kỹ năng nghiên cứu và giải quyết vấn đề.

- Nội dung DCH cho SV phải được đưa vào ngay từ khâu xây dựng đề cương chi tiết môn học, đến khâu tổ chức thực hiện bài giảng: từ xác định mục tiêu học tập đến nội dung chi tiết và kiểm tra, đánh giá ở kết quả đạt được của SV.

- Trong quá trình dạy học người GV cần hướng dẫn SV tư duy phân biện, cách suy nghĩ, phê phán theo nhiều hướng xuôi, ngược khác nhau để nắm bản chất vấn đề, tìm hiểu sâu sắc chương trình, mục tiêu, phương pháp học môn học; tạo môi trường học tập thân thiện, cởi mở; thường xuyên giao cho SV những nhiệm vụ nhận thức cá nhân hay hoạt động nhóm; khơi dậy ở họ khả năng tự tìm kiếm nhiệm vụ nhận thức để họ có cơ hội thực hành và thể hiện cách học phù hợp, đồng thời có sự giám sát, giúp đỡ kịp thời với những tiêu chí đánh giá cụ thể giúp họ thực hiện được nhiệm vụ học tập và năng lực tự chủ của bản thân.

- GV cần phối hợp với cố vấn học tập, trợ lý SV và các lực lượng khác để tổ chức bồi dưỡng, giúp đỡ, giám sát, kiểm tra cách học của SV, tạo thói quen tự học tích cực, chủ động trong SV.

- Người GV phải luôn tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng để có kiến thức, kỹ năng, thái độ gắn bó với học vấn chuyên môn, liên quan đến việc đánh giá sinh viên, làm chủ được những tiến bộ mới về phương pháp dạy và học để giúp SV học có hiệu quả.

### 3.3.3. Đối với SV

- SV cần xác định rõ mục đích, động cơ học tập, ngay cả khi bản thân nhận thấy mình chưa thật phù hợp với tính chất, ngành nghề đang theo học để chủ động tích cực nghiên cứu quy chế, sổ tay học tập, chương trình, đề cương chi tiết môn học và xây dựng kế hoạch học tập cá nhân, chuẩn bị

các điều kiện để tự giác, tích cực trong học tập. Mặt khác SV cần phải bồi dưỡng, củng cố động cơ và hứng thú học tập ngay từ khi mới vào học năm thứ nhất và trong suốt quá trình học ở trường đại học, làm cơ sở cho việc học tập suốt đời.

- SV trong quá trình học tập cần xác định rõ nội dung của cách học môn học, học phần, tri thức,... để đưa vào kế hoạch học tập của cá nhân, hợp tác, thảo luận cùng nhau dưới sự giúp đỡ của GV và tổ chức thực hiện tích cực, chủ động nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, phát triển năng lực bản thân.

- Phải ý thức và thay đổi cách học thụ động bằng việc tích cực tham gia đóng góp

xây dựng bài, phát biểu ý kiến, tham gia tranh luận trong nhóm, luôn đặt câu hỏi “Làm gì?”, “Tại sao?”, “Làm thế nào?”,... cố gắng tìm câu trả lời đúng cho những vấn đề mình quan tâm, thắc mắc, chủ động hợp tác với GV trong quá trình dạy học, liên hệ và vận dụng những điều đã học vào thực tiễn.

- SV phải tự nhận thức được bản thân, xác định rõ đặc điểm tâm sinh lý (đồng hồ sinh học) của mình nhất là đặc điểm quan sát, tư duy, trí nhớ, chú ý, phẩm chất, năng lực,... để tự lựa chọn cách học phù hợp, chứ không phải bắt chước, rập khuôn những gì GV dạy hay của người khác; vận dụng được phương pháp học chung và tìm thấy phương pháp học riêng hiệu quả.

### 3.3.4. Đối với Đoàn thể

Cần tăng cường thêm các hoạt động tập thể gắn với hoạt động học tập, chuyên ngành đào tạo, tạo sân chơi phong phú, hấp dẫn và thiết thực thu hút SV tham gia, đồng thời mở rộng thêm nhận thức, rèn luyện cách học, tự học giúp SV tự tin, chủ động trong học tập và phát triển năng lực nghề nghiệp.

### **Kết luận**

DCH ở trường đại học nói chung đã được người GV nhận thức, tổ chức thực hiện, nó được xem là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo HCTC. Tuy nhiên hiệu quả của nó còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, vào sự tham gia tích cực, chủ động của nhiều lực lượng trong và ngoài nhà trường, trong đó

quan trọng nhất là tinh thần, trách nhiệm và vai trò chủ yếu của GV trong việc xác định rõ mục đích dạy học, nội dung dạy học không chỉ dừng lại ở kiến thức, kỹ năng mà cần chú trọng đến nội dung DCH, cách linh hoạt tri thức, hình thành kỹ năng, năng lực nghề nghiệp cho SV, để từ đó thay đổi cách dạy cho phù hợp với cách học của SV, giúp họ chủ động hợp tác và tiến hành hoạt động học có hiệu quả.

---

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Luật giáo dục năm 2005 được sửa đổi bổ sung năm 2009 (2010), NXB. Chính trị Quốc gia Hà Nội.
- Ngô Ngọc Chi. (2009). Học chế tín chỉ và thực trạng việc đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, *Hội thảo khoa học “Đổi mới phương pháp giảng dạy theo học chế tín chỉ”*. TP HCM: NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Đặng Xuân Hải. (2012). *Kỹ thuật dạy học trong đào tạo theo học chế tín chỉ*. Hà Nội: NXB. Bách khoa.
- Đặng Vũ Hoạt & Hà Thị Đức. (2003). *Lý luận dạy học đại học*. Hà Nội: NXB. Đại học Sư phạm
- Lê Đức Ngọc. (2006). *Giáo dục đại học phương pháp dạy và học*. Hà Nội: NXB. Đại học Quốc gia
- Nguyễn Xuân Thúc & cs (2008). *Tâm lý học đại cương*. Hà Nội: NXB. Đại học Sư phạm